

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10-01-2023.

V/v Tranh chấp về cấp dưỡng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Đoàn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và ông Đào Văn Hoàn.

- **Thư ký phiên toà:** ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà:** bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 188/2022/TLST-HNGĐ ngày 04-10-2022 về *Tranh chấp về cấp dưỡng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị VA, sinh năm 1988;

ĐKHK: thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Cư trú: thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1988;

ĐKHK và cư trú: thôn P, xã H, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

-. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966; trú tại: thôn T, xã L, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

-. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1963; trú tại: thôn P, xã H, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Tại phiên tòa có mặt anh M; vắng mặt chị VA, bà G và ông T (chị VA có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị VA trình bày: chị và anh Nguyễn Xuân M là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 86 ngày 03-6-2019. Tại Quyết định ghi rõ chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 đến khi con thành niên. Khi đó chị tự nguyện không yêu cầu anh M cấp dưỡng tiền nuôi con vì anh M chưa có việc làm. Năm 2020, chị bị tai nạn giao thông nặng, có giấy xác nhận khuyết tật cánh tay trái liệt không làm được gì, dẫn đến khả năng thu nhập có hạn chế. Hiện nay tay phải của chị bình thường cùng sự hỗ trợ của gia đình vẫn đảm bảo việc chăm sóc con. Anh M đã có công việc và thu nhập ổn định. Thực tế cháu MA năm nay vào lớp 1, mọi nhu cầu thiết yếu chăm sóc sinh hoạt, học tập của cháu có phần tốn kém hơn nên chị yêu cầu anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị với mức từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ/tháng. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ khi Quyết định, bản án của Tòa án có hiệu lực đến khi cháu MA thành niên. Nếu anh M không đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời khai bị đơn (anh Nguyễn Xuân M) xác nhận: từ sau khi anh và chị VA ly hôn (tháng 6/2019), cháu Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 vẫn ở cùng chị VA; anh không cấp dưỡng nuôi con. Nay chị VA yêu cầu anh cấp dưỡng 3.000.000đ đến 4.000.000đ/tháng, anh không đồng ý, bởi các lý do sau:

1. Hiện tại chị VA không chỉ nuôi 1 mình cháu MA, mà có thêm 1 con nhỏ khác, nếu anh có cấp dưỡng tiền để nuôi con thì chưa chắc con anh đã được hưởng số tiền cấp dưỡng của anh.

2. Anh làm nghề lao động tự do, nay chỗ này mai chỗ khác; thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng. Hiện nay anh vẫn còn nợ nhiều nên số tiền thu nhập được cũng phải căn cơ tiêu pha, tiết kiệm trả nợ, nói chung kinh tế của anh hiện nay là rất khó khăn, không cho phép anh có thể cấp dưỡng nuôi con, cuộc sống của anh vẫn đang cần sự hỗ trợ của bố mẹ anh.

Theo anh thì các khoản chi phí tối thiểu cho 1 đứa trẻ ở độ tuổi như con gái anh là những khoản: tiền học phí, phụ phí của trường, tiền ăn bán trú, tiền ăn ở nhà sáng và tối, tiền quần áo giày dép, sữa hoa quả, thuốc men khi bị ốm đau; tuy nhiên con số chi phí cụ thể cho con anh là bao nhiêu thì phải xem xét chi phí thiết thực cho con anh từng tháng để anh và chị VA đều phải có trách nhiệm mỗi người một nửa.

Lời khai người làm chứng (bà Nguyễn Thị G mẹ đẻ chị VA) trình bày: mẹ con chị VA về ở vợ bà từ sau khi ly hôn. Từ năm 2020, chị VA bị tai nạn, bà là người chăm sóc nuôi dạy cháu MA là chính. Ngoài việc chăm sóc cháu MA bà còn hỗ trợ tiền bạc, kinh tế. Từ năm nay 2022, cháu MA bắt đầu đi học lớp 1 nên mọi khoản chi tiêu tốn kém hơn. Mức chi phí hàng ngày cho cháu MA như hiện nay thì mỗi bữa ăn sáng từ 25.000đ -30.000đ (bánh đa bò, phở bò, mì tôm

trứng, cá hồi, sữa...); mỗi bữa tối từ 25.000đ -30.000đ (cá, thịt, trứng, sữa...đủ chất); cháu còn ăn thêm hoa quả, bánh sữa, trái cây từ 15.000đ-20.000đ/ngày; Quần áo giấy dép đông hè 2.000.000đ/năm. Cháu MA gầy gò, sức đề kháng yếu, bị viêm phổi từ bé nên mỗi khi thay đổi thời tiết cháu hay bị ho, viêm họng tổn kém tiền thuốc men bồi dưỡng sức khỏe cho cháu. Việc bà nuôi cháu MA xuất phát từ tình cảm bà cháu, bà không đòi hỏi hay yêu cầu chị VA trả khoản tiền nào. Mẹ con chị VA vẫn ở với bà thì bà cam kết sẽ tiếp tục giúp đỡ hỗ trợ chị VA chăm sóc nuôi con mà không yêu cầu khoản chi phí nào.

Tại Biên bản xác minh ngày 14-12-2022, Trường tiểu học T cung cấp như sau:

1. Em Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 có mẹ đẻ là Nguyễn Thị VA và cha Nguyễn Xuân M; theo bản sao giấy khai sinh thì địa chỉ nơi quê quán thôn P, xã H, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Hiện tại em đang ở cùng mẹ đẻ là chị VA, bà ngoại (bà G) và em trai tại thôn T, xã L, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Em MA nhập học lớp 1A, trường tiểu học T từ tháng 9/2022. Với tư cách là giáo viên chủ nhiệm và ban giám hiệu nhà trường theo dõi, quản lý và dạy học thì nhà trường nắm được điều kiện của em MA có bố mẹ đã ly hôn; em ở với mẹ. Chị VA bị liệt tay trái nhưng em MA vẫn được mẹ và bà ngoại chăm sóc việc học tập chu đáo, đóng góp đầy đủ các khoản thu của Nhà trường; gia đình em MA không thuộc hộ nghèo. Các khoản đã thu của năm học 2022 – 2023 (lớp 1) như sau: Tiền bảo hiểm y tế = 563.220đồng/năm; tiền bảo hiểm thân thể = 200.000đồng/năm; Đồng phục = 450.000đồng/năm; sách vở = 741.000đồng/năm; ủng hộ quỹ phụ huynh học sinh = 350.000đồng/năm. Các khoản chi phí khác: nước uống = 81.000đồng/năm; vệ sinh lớp học = 114.000đồng/năm; liên lạc điện tử = 50.000đồng/năm; tiền tăng buổi vào các buổi chiều = 656.200đồng/ kỳ I (17 tuần); tiền ăn bán trú = 23.000đồng/bữa x 20 bữa = 460.000đồng/tháng. Ngoài các khoản cứng đã thu, trong học kỳ I có thể phát sinh những khoản vặt vặt nhỏ khác không đáng kể.

3. Nếu chương trình học vẫn diễn ra bình thường (không do ảnh hưởng của dịch bệnh hoặc sự kiện bất khả kháng mà học sinh phải nghỉ học) thì sang học kỳ II sẽ phát sinh thêm một số khoản như tiền tăng buổi vào các buổi chiều (học kỳ 2 là 18 tuần), tiền ăn bán trú. Có thể tăng hơn hoặc giảm đi so với số tiền thu của học kỳ I phụ thuộc vào việc em học sinh có ăn bán trú đủ bữa hay không hoặc em học sinh học tăng bao nhiêu buổi. Đối với tiểu học, các học sinh không phải nộp tiền học phí. Mỗi năm lên một lớp, mỗi em có thể phải đóng một số những khoản cao hơn theo lớp học, theo độ tuổi và theo quy định chung của Ngành giáo dục.

4. Em MA là một học sinh có thể trạng gầy gò, sức khỏe yếu ớt nên cần sự chăm sóc quan tâm của gia đình nhiều hơn. Nhà trường không nghe thấy gia đình hay ai nói em MA có bệnh nền, thỉnh thoảng có ho do thời tiết.

Tại phiên toà vắng mặt nguyên đơn, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm đã trình bày.

Bị đơn đồng ý mức cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 82, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 119 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị VA, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Nguyễn Xuân M.

- Buộc anh Nguyễn Xuân M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 cho chị Nguyễn Thị VA; mức cấp dưỡng từ 1.300.000đ – 1.500.000đ/tháng, kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung thành niên.

Về án phí: Anh M phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: chị Nguyễn Thị VA có đơn khởi kiện tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con với anh Nguyễn Xuân M cư trú thôn P, xã H, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; đây là tranh chấp phát sinh trong hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; theo quy định tại khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

Người tham gia tố tụng: chị VA là nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: *Xét yêu cầu đề nghị cấp dưỡng nuôi con của nguyên đơn, HĐXX thấy rằng:*

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 86 ngày 03-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương có hiệu lực thì sau khi ly hôn chị VA là người được trực tiếp, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 đến khi con tròn 18 tuổi. Tại thời điểm đó chị VA không yêu cầu anh Minh cấp dưỡng tiền nuôi con. Đến ngày 04-10-2022, Tòa án nhận được Đơn khởi kiện của chị VA yêu cầu anh Minh là người không trực tiếp nuôi con có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị vì hiện nay chị gặp khó khăn về sức khỏe bị liệt tay trái có xác nhận khuyết tật, cháu MA năm nay vào lớp 1 chi phí học tập và nhiều sinh hoạt khác cũng tăng. Đối chiếu khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình: *cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*. Do vậy, việc yêu cầu anh M cấp dưỡng tiền nuôi con của chị VA phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo hướng dẫn áp dụng pháp luật của Toà án nhân dân tối cao thì mức đóng góp phí tổn nuôi dưỡng, giáo dục con tối thiểu không dưới 1/2 mức lương cơ bản do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử. Mức lương cơ bản hiện nay là 1.490.000đ/2 = 745.000đ. Quá trình thu thập chứng cứ, anh M không đồng ý mức cấp dưỡng 3.000.000đ đến 4.000.000đ; tại phiên hoà giải chị VA và anh M không thiện chí gặp mặt nhau để hoà giải, đều đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào nhu cầu thiết yếu của cháu MA thấy rằng: chi phí cho một học sinh lớp 1 đã được Trường tiểu học T cung cấp gồm: bảo hiểm y tế: 563.220đ/năm; bảo hiểm thân thể: 200.000đ/năm; đồng phục: 450.000đ/năm; sách vở: 741.000đ/năm; quỹ phụ huynh: 350.000đ/năm; nước uống: 81.000đ/năm; vệ sinh lớp: 114.000đ/năm; liên lạc điện tử: 50.000đ/năm; tăng buổi (kỳ I 17 tuần: 656.200đ + kỳ 2: 18 tuần 694.800đ) : 1.351.000đ/năm; tiền ăn bán trú: (23.000đ/bữa x 20 bữa/tháng x 09 tháng) = 4.140.000đ. Ngoài các khoản chi phí bắt buộc phải nộp cho Nhà trường, thực tế còn các khoản cần phải chi cho cháu MA, cụ thể:

- Trong 9 tháng đi học, cháu MA chỉ ăn bán trú mỗi tháng 20 bữa; còn 10 bữa trưa ăn ở nhà HĐXX chấp nhận tính cho 25.000đ/bữa = 300.000đ/ tháng. Vậy 09 tháng x 300.000đ/tháng = 2.700.000đ.

- 3 tháng nghỉ hè có 90 bữa trưa x 25.000đ/bữa = 2.250.000đ.

- Ăn sáng 20.000đ/bữa x 365 ngày = 7.300.000đ/ năm.

- Ăn tối 25.000đ/bữa x 365 ngày = 9.125.000đ/năm.

- Hoa quả, sữa: 15.000đ/ngày x 365 ngày = 5.475.000đ/năm;

- Tiền quần áo, giày dép: 2.000.000đ/năm.

Tiền thuốc ốm đau, vui chơi giải trí, kỹ năng sống: 10.000.000đ/năm.

Tổng chi phí bình quân cho cháu MA thời điểm hiện tại: 46.890.220đ/12 tháng = 3.907.518đ/tháng là phù hợp với chi phí thực tế. Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng cho cháu MA thì anh M và chị VA đều phải có trách nhiệm chung, mỗi người là 1.954.000đ/tháng (làm tròn). Hiện tại anh M đang là người không trực tiếp nuôi con, làm nghề tự do thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng, do đó anh M phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho chị VA nuôi cháu MA là 1.954.000đ.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền của các bên theo Điều 357 của Bộ luật dân sự.

[3] **Về án phí:** anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Căn cứ** vào khoản 2 Điều 82; Điều 83; Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 5 Điều 28; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Anh Nguyễn Xuân M không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn MA, sinh ngày 10-12-2016 cho chị Nguyễn Thị VA; mức cấp dưỡng 1.954.000đ/tháng, kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con Nguyễn MA tròn 18 tuổi hoặc khi anh M và chị VA có thỏa thuận, yêu cầu khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền tiền trên mà người phải thi hành chậm thi hành thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. **Về án phí:** anh Nguyễn Xuân M phải chịu 300.000đ tiền án phí sơ thẩm dân sự;

3. **Về quyền kháng cáo:** chị Nguyễn Thị VA vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng
- Đường sự;
- UBND xã C ghi vào sổ hộ tịch;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy